TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 125/2019/QĐST-HNGĐ	*Nghi Lộc, ngày 26tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2019/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019, giữa :

-Nguyên đơn: anh Hồ Thái S- sinh năm 1981

Địa chỉ: thôn 1, xã q, huyện Q, Nghệ An.

-Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng D- sinh năm 1985

Địa chỉ: xóm X, xã N, huyện N, Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồ Thái S và chị Nguyễn Thị Hồng D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là cháu Hồ Hoa H- sinh ngày 5.5.2009 và cháu Hồ Đức H- sinh ngày 28.9.2013. Hai bên thống nhất giao cả hai cháu cho chị Nguyễn Thị Hồng D nuôi dưỡng; Anh Hồ Thái S có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng cho mỗi cháu 1.500.000 đồng kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi các cháu trưởng thành 18 tuổi. Anh Hồ Thái S có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu anh S lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông

nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung thì chị D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh S.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản, nợ và cho vay nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: anh Hồ Thái S thuận chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí li hôn và 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc theo biên lai thu số 0005552 ngày 19.3.2019. Anh Hồ Thái S đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Nghi Lộc;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Loan Hòa